

Số: /KH-HĐND

Lệ Thủy, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân

Thực hiện Kế hoạch số 126/KH-TTHĐND ngày 11/8/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về kế hoạch tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổng kết, đánh giá khách quan, toàn diện công tác triển khai, tổ chức thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn huyện.

b) Đánh giá sự thống nhất, đồng bộ giữa Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; tác động tích cực và những hạn chế của Luật trong việc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật về thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

c) Làm rõ kết quả đạt được trong tổ chức thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập và nguyên nhân, từ đó đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, kiến nghị cấp có thẩm quyền đề nghị Quốc hội xem xét sửa đổi Luật và những văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND các cấp.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan và toàn diện; nội dung tổng kết phải bám sát các quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

b) Bảo đảm có sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nội dung tổng kết; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

a) Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn huyện.

b) Mốc thời gian báo cáo tổng kết: từ ngày 01/7/2016 (ngày Luật có hiệu lực thi hành) đến ngày 30/6/2023.

2. Nội dung tổng kết

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND cấp huyện, cấp xã thực hiện xây dựng báo cáo theo đề cương (có Đề cương gửi kèm theo).

3. Hình thức tổng kết

a) Thường trực HĐND huyện tổ chức Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân bằng hình thức tổng kết qua báo cáo.

b) Thường trực HĐND cấp xã căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương để lựa chọn hình thức tổng kết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hai Ban HĐND huyện xây dựng báo cáo tổng kết gửi đến Thường trực HĐND huyện trước ngày **22/8/2023**.

2. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân gửi Tổ đại biểu HĐND huyện. Tổ đại biểu HĐND huyện tổng hợp, báo cáo tổng kết gửi đến Thường trực HĐND huyện trước ngày **22/8/2023**.

3. Thường trực HĐND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tổng kết việc thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân tại địa phương mình, xây dựng báo cáo tổng kết thi hành Luật gửi Thường trực HĐND huyện trước ngày **25/8/2023**.

4. Văn phòng HĐND&UBND huyện tham mưu tổng hợp, xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

5. Thường trực HĐND huyện thực hiện tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; báo cáo kết quả tổng kết cho Thường trực HĐND tỉnh trước **30/8/2023**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND&UBND huyện) để xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND;
- Thường trực UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Thanh Thủy

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT
CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND
ngày /8/2023 của Thường trực HĐND huyện)*

Việc tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân được thực hiện trong thời gian từ 01/7/2016 đến 30/6/2023; trong đó, cần tập trung đánh giá những kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và đưa ra kiến nghị, đề xuất sửa đổi Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Nội dung và cấu trúc của Báo cáo tổng kết như sau:

MỞ ĐẦU

Báo cáo, đánh giá chung về việc thực hiện tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân tại cơ quan, địa phương.

A. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nêu khái quát thành tựu, kết quả đạt được, hạn chế, bất cập trong thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân tại cơ quan, địa phương.

B. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

I. Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân

II. Những ưu điểm và hạn chế, bất cập của các văn bản quy định về hoạt động giám sát

1. Những ưu điểm

2. Những hạn chế, bất cập

C. VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

I. Thực trạng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và hội đồng nhân dân

1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động xây dựng, quyết định chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động xem xét báo cáo thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động xem xét việc trả lời chất vấn;

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề;

- Trong hoạt động lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu.

b) Những tồn tại, hạn chế

2. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động xây dựng, quyết định chương trình giám sát hàng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

- Trong hoạt động xem xét việc trả lời chất vấn trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề;

- Trong hoạt động tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

b) Những tồn tại, hạn chế

3. Hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động thẩm tra báo cáo do Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phân công;

- Trong hoạt động giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp;

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

b) Những tồn tại, hạn chế

4. Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động giám sát việc tuân theo Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp tại địa phương;

- Trong thực hiện các vấn đề do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công;

- Công tác tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện hoạt động giám sát.

b) Những tồn tại, hạn chế

5. Hoạt động giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động chất vấn;

- Trong hoạt động giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp;

- Trong hoạt động giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

b) Những tồn tại, hạn chế

II. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế

1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

D. VỀ BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

I. Thực trạng hoạt động bảo đảm hoạt động giám sát qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và hội đồng nhân dân

1. Hoạt động bảo đảm thực hiện hoạt động giám sát

a) Những kết quả đạt được

b) Những tồn tại, hạn chế

2. Hoạt động bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát

a) Những kết quả đạt được

b) Những tồn tại, hạn chế

3. Hoạt động bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát

- a) Những kết quả đạt được
- b) Những tồn tại, hạn chế

II. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế

1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

D. KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

I. Những yêu cầu đặt ra trong việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân

II. Kiến nghị

1. Các chính sách cần được điều chỉnh, bổ sung tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân

2. Nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân

- 2.1. Về hoạt động giám sát của Quốc hội
- 2.2. Về hoạt động giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội
- 2.3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội
- 2.4. Về hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Đại biểu Quốc hội
- 2.5. Về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân
- 2.6. Về hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân
- 2.7. Về hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân
- 2.8. Về hoạt động giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp
- 2.9. Về hoạt động bảo đảm thực hiện hoạt động giám sát
- 2.10. Về hoạt động bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát
- 2.11. Về hoạt động bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát